

Số \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Mô hình điểm (hoặc mô hình nhân rộng, mô hình duy trì ...) giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã ..... huyện .....,**

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2015-2025;

Căn cứ Quyết định 1719 .....

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Xét đề nghị của Trưởng phòng Dân tộc.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Mô hình điểm (hoặc mô hình nhân rộng, mô hình duy trì ...) “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã .....”

**Điều 2:** Giao Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và các phòng ban có liên quan liên quan có trách nhiệm triển khai việc tổ chức triển khai thực hiện Mô hình .....tại xã .....

**Điều 3:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, UBND xã ..... và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- Ban Dân tộc (b/c)
- Lưu: .....

**CHỦ TỊCH**

**MÔ HÌNH**

.....

**I. Căn cứ và sự cần thiết xây dựng Mô hình**

**1. Căn cứ pháp lý**

**2. Căn cứ thực tiễn**

**2.1. Đối với địa bàn toàn huyện**

- Điều kiện tự nhiên
- Kinh tế xã hội
- Dân số, công tác giảm nghèo, thành phần dân tộc,
- Tình hình tảo hôn (trong 3 năm gần nhất)

Số liệu về tảo hôn: Tổng số cặp kết hôn (kể cả sống chung như vợ chồng và có thai, sinh con dưới 18 tuổi) ..... cặp, trong đó tổng số cặp tảo hôn ..... cặp chiếm .....so với tổng số cặp kết hôn trong toàn huyện; tỷ lệ số người chưa đủ tuổi kết hôn so với tổng số người kết hôn là .....; ước số trường hợp tảo hôn trong thực tế là ..... cặp.

**2.2. Đối với xã được chọn triển khai Mô hình**

- Điều kiện tự nhiên
- Kinh tế xã hội
- Dân số, công tác giảm nghèo, thành phần dân tộc,
- Tình hình tảo hôn (trong 3 năm gần nhất)

Số liệu về tảo hôn: Tổng số cặp kết hôn (kể cả sống chung như vợ chồng và có thai, sinh con dưới 18 tuổi) ..... cặp, trong đó tổng số cặp tảo hôn ..... cặp chiếm .....so với tổng số cặp kết hôn trong toàn xã; tỷ lệ số người chưa đủ tuổi kết hôn so với tổng số người kết hôn là .....; ước số trường hợp tảo hôn trong thực tế là ..... cặp.

**II. Một số nguyên nhân chủ yếu xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống:**

1. Ảnh hưởng của phong tục, tập quán lạc hậu, những hủ tục như hứa hôn, cưỡng ép hôn vẫn còn tồn tại.

2. Sự thiếu quan tâm, buông lỏng quản lý, giáo dục con em của các bậc phụ huynh.

3. Trình độ dân trí và nhận thức pháp luật về hôn nhân và gia đình của người dân còn rất hạn chế, nhất là tư tưởng cho con có vợ, có chồng sớm để khỏi gánh nặng cha mẹ còn phổ biến.

4. Sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống chưa mạnh mẽ, quyết liệt. Tảo hôn là vi phạm pháp luật nhưng hầu hết các trường hợp chưa xử phạt hành chính theo thẩm quyền của UBND cấp xã

5. Sự phát triển của công nghệ thông tin cũng đem lại những tác hại tiêu cực đến sự phát triển tâm sinh lý của trẻ vị thành niên; quan niệm sống của giới trẻ ngày nay cởi mở hơn, một bộ phận không nhỏ trẻ vị thành niên có lối sống buông thả, đua đòi và dễ dàng thiết lập các mối quan hệ với nhau.

6. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại nhiều địa phương, trường học còn hạn chế. Công tác giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, các em học sinh THCS chưa được quan tâm đúng mức.

### **III. Tác hại, ảnh hưởng của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống**

Tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống không chỉ gây hại sức khoẻ cho sức khoẻ, sự trưởng thành của trẻ em mà còn tước đoạt nhiều quyền con người của các em, ảnh hưởng đến sự tồn vong và phát triển của cộng đồng và dân tộc; dẫn đến sự nghèo đói, thất học, ảnh hưởng xấu các mối quan hệ xã hội như:

- Về sức khỏe: Tảo hôn sẽ làm cho sức khỏe của trẻ em bị ảnh hưởng đặc biệt là trẻ em gái dưới độ tuổi 15 mang thai sẽ có nguy cơ chết do mang thai và sinh đẻ cao so với phụ nữ trên 20 tuổi. Những đứa trẻ có mẹ dưới 18 tuổi có nhiều khả năng nhẹ cân hoặc chết non hơn những đứa trẻ khác. Đây chính là sự cảnh báo thảm liệt về sức khỏe, bởi các nguyên nhân cốt lõi của tử vong và bệnh tật của người mẹ không được quan tâm đúng mức.

- Về môi trường giáo dục: Trẻ em buộc phải kết hôn sớm ít khi được tiếp tục việc học hành, cản trở hy vọng về sự độc lập, cản trở sự tiếp thu những nền giáo dục tiên tiến, hiện đại nhằm phát triển tối đa nhân cách, tài năng, các khả năng về trí tuệ và thể chất của trẻ em;

- Về kinh tế: Tảo hôn khiến khả năng kiếm sống hoặc đóng góp về kinh tế cho gia đình là rất thấp dẫn đến tỷ lệ đói nghèo ngày càng tăng cao.

- Về tinh thần: Khi kết hôn sớm trẻ em sẽ không được nghỉ ngơi và thư giãn, không được tham gia vui chơi, những hoạt động giải trí và tự do tham gia các sinh hoạt văn hóa và nghệ thuật phù hợp với lứa tuổi....

- Về mặt xã hội: Tảo hôn có nguy cơ gây hậu quả nghiêm trọng cho sự phát triển xã hội do ảnh hưởng của chất lượng dân số, một xã hội mà tỷ lệ người

thiếu năng về thể chất, thiếu năng về trí tuệ, người tàn tật, khuyết tật lớn sẽ là gánh nặng cho xã hội. Mặt khác, phần lớn các cặp vợ chồng tảo hôn khi tuổi đời còn ít, phải nghỉ học, mất cơ hội học tập, thiếu kiến thức xã hội, thường rơi vào cảnh nghèo túng, nhiều cặp đi đến phá vỡ hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của trẻ em.

Từ thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh, cụ thể là tại xã .....thuộc huyện ..... cùng với những vấn đề nêu trên ảnh hưởng lớn đối với trẻ em không chỉ hiện tại mà cả tương lai. Vì một tương lai tươi sáng cho các em, để cho các em có được sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cũng như tâm sinh lý, được tham gia học tập, giao tiếp với cộng đồng và xã hội... Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Mô hình “.....”

#### **IV. Mục tiêu của Mô hình**

##### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng và triển khai Mô hình thí điểm làm giảm tình trạng tảo hôn và kết hôn cận huyết thống góp phần nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn xã ..... huyện ....., tỉnh Kon Tum.

##### **2. Mục tiêu cụ thể:**

a. *Mục tiêu 1:* Tăng cường sự cam kết của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và những người có uy tín tại địa bàn triển khai Mô hình thí điểm trong việc tạo môi trường thuận lợi về chính sách, nguồn lực và tham gia thực hiện các hoạt động của Mô hình.

b. *Mục tiêu 2:* Tăng cường hiểu biết, nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thích hợp cho các nhóm đối tượng: (1) cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, (2) những người có uy tín trong cộng đồng, (3) các bậc cha mẹ, (4) những người trong độ tuổi sinh đẻ, (5) vị thành niên, thanh niên về các nội dung chính: Luật hôn nhân và gia đình, qui định về đăng ký kết hôn và khai sinh; tầm quan trọng và các nội dung chăm sóc SKSS/KHHGD; Hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; quyền, trách nhiệm và lợi ích trong thực hiện Luật hôn nhân và gia đình, chăm sóc SKSS/KHHGD...

c. *Mục tiêu 3:* Xây dựng và tăng cường các hoạt động can thiệp nhằm làm giảm tỷ lệ các trường hợp tảo hôn, kết hôn cận huyết thống tại địa bàn xã ....., huyện ....., tỉnh Kon Tum

#### **V. Địa bàn, đối tượng, thời gian thực hiện**

##### **1. Địa bàn triển khai:**

Xã ..... huyện ....., tỉnh Kon Tum.

##### **2. Đối tượng tác động**

- Là đồng bào dân tộc thiểu số từ 12 tuổi trở lên;

- Cán bộ cơ sở tham gia tuyên truyền, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia thực hiện Mô hình.

**3. Thời gian thực hiện:** 02 năm (từ 2023 đến 2024).

## **VI. Các hoạt động chính của Mô hình**

### **1. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã**

#### **1.1. Mục đích:**

Trực tiếp quản lý, chỉ đạo việc triển khai xây dựng mô hình “.....” giai đoạn 2023-2024

#### **1.2. Thành phần Ban Chỉ đạo**

- Trưởng ban: Chủ tịch UBND xã;

- Phó Trưởng ban:

+ PCT UBND xã;

+ Chủ tịch HLHPN xã, Bí thư đoàn TN xã

- Thành viên:

+ Cán bộ tham mưu công tác dân tộc xã

+ Cán bộ Tư pháp, hộ tịch xã

+ Cán bộ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xã (hoặc cán bộ y tế)

+ Công an xã

.....(một số thành viên khác của xã tùy theo tình hình thực tế)

+ Trưởng các thôn của xã

#### **1.3. Nội dung**

Chủ tịch UBND cấp xã ra Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã để triển khai thực hiện Mô hình.

### **2. Các hoạt động chính của Mô hình**

#### **2.1 Hoạt động 1**

- Thành lập các điểm truyền thông, vận động; câu lạc bộ, các nhóm nòng cốt như: người có uy tín trong cộng đồng; nhóm phụ nữ; thanh niên, học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số tại thôn, trường học để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn, can thiệp nhằm thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Thành lập tổ tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe giới tính cho các đối tượng thanh thiếu niên người dân tộc thiểu số.

- Thời gian thực hiện:..... (Ví dụ: Quý II/2023)

**2.1 Hoạt động 2:** Tổ chức tập huấn thực hiện Mô hình cho cán bộ và các đối tượng tham gia thực hiện Mô hình gồm các nội dung sau:

- Triển khai, quán triệt các mục tiêu, phạm vi thực hiện, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án “*Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025*” và Tiểu dự án 2, Dự án 9 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025

- Phổ biến Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và một số quy định của pháp luật liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Quy trình xử phạt hành chính đối với đối tượng vi phạm tảo hôn - HNCHT

- Những nguyên nhân, ảnh hưởng của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối với chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn miền núi của tỉnh.

- Hướng dẫn kỹ năng giao tiếp, tuyên truyền, vận động, cách can thiệp và xử lý các tình huống, vụ việc liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại địa phương.

- Cung cấp các biểu mẫu như: bản cam kết của thôn, hộ gia đình ... về không tảo hôn; biểu mẫu rà soát số liệu tảo hôn - HNCHT...

- Thời gian thực hiện: .....

**2.3. Hoạt động 3:** Tổ chức các hoạt động truyền thông tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở

- Biên soạn, in ấn, cung cấp, sản phẩm truyền thông phù hợp phục vụ với các hoạt động tuyên truyền của mô hình.

- Pa nô tuyên truyền về Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền về tác hại, ảnh hưởng của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Nhà Rông hoặc Nhà Văn hóa cộng đồng của các thôn có tỷ lệ tảo hôn cao.

- Tờ rơi tuyên truyền về các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình phát cho người dân tại các thôn thôn có tỷ lệ tảo hôn cao.

- Thời gian thực hiện: .....

**2.4. Hoạt động 4: Tổ chức tổng kết mô hình**

- Báo cáo tổng kết mô hình, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình xây dựng, triển khai, tổ chức thực hiện mô hình; Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện mô hình.

- Thời gian thực hiện: .....

## **VII. Tổ chức thực hiện**

### **1. Phòng Dân tộc**

- Hướng dẫn UBND xã, phường, thị trấn triển khai xây dựng Mô hình thí điểm về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện.

### **2. Ủy ban nhân xã .....**

- UBND xã tổ chức thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn, định kỳ tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện tổng hợp báo cáo Ban Dân tộc.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Mô hình;

- Sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí của Mô hình theo đúng các quy định hiện hành.

- Tổ chức tổng kết Mô hình điểm

### **3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Mô hình thí điểm về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng dân tộc thiểu số từ nguồn ngân sách Trung ương thuộc Tiểu Dự án 2, Dự án 9 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Trên đây là Mô hình “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã .....huyện.....”

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN.....**  
**CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC 1**  
**DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN MÔ HÌNH NĂM 2016**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
I	<b>Điều tra, khảo sát thu thập thông tin về thực trạng tình hình táo hôn và hôn nhân cận huyết thống địa bàn triển khai kế hoạch; xác định chỉ báo đầu vào.</b>				<b>40,000</b>
1	Tại 102 xã, phường/622 thôn, làng đồng bào DTTS				



2	Số người tham gia điều tra: 03 người				
3	Xăng xe : Tạm tính : 400km/xã x 0.03đ/ lít x 27 xã x 15.000đ		400km/xã x 0.03đ/ lít x 27 xã x 15.000đ		4,860
4	Công tác phí : 4 xã/ huyện x 09 huyện				
5	Phụ cấp đi đường				
6	3 người x 2 ngày/ xã x 100.000đ x 27 xã		3 người x 2 ngày/ xã x 100.000đ x 27 xã		16,200
7	3 người x 1 đêm/ xã x 150.000đ x 27 xã		3 người x 1 đêm/ xã x 150.000đ x 27 xã		12,150
8	Văn phòng phẩm ; Tạm tính				5,000
9	Chi khác :				1,790
<b>II</b>	<b>Tổ chức tập huấn và triển khai các hoạt động của mô hình tại 02 xã</b>				<b>21,500</b>
1	Pho to tài liệu	tập	50	15	750
2	Văn phòng phẩm	người	50	18	900
3	Hỗ trợ tiền ăn cho HV	người/	50	120	6,000
4	Nước uống cho HV, BCV	người	50	30	1,500
5	Biên soạn tài liệu	trang	30	45	1,350
6	Thù lao báo cáo viên	ngày	2	1,000	2,000
7	Công tác phí cho BTC và báo cáo viên (5 người x 3 ngày)	người	5 người x 3 ngày	100	1,500
8	Ngủ cho BTC và báo cáo viên (5 người x 2 đêm)	phòng	5 người x 2 đêm	150	1,500
9	Thuê, trang trí hội trường : 2 ngày	ngày	2 ngày x 1,00đ/ ngày	1,000	2,000
10	Xăng xe phục vụ báo cáo viên			4,000	4,000
<b>III</b>	<b>Tổ chức Hội nghị chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” : Gồm 04 lớp , 01 lớp tổ chức 2 ngày tại địa điểm xã</b>				<b>109,500</b>
1	Pho to tài liệu	Tập	350	15	5,250
2	Văn phòng phẩm	người	350	18	6,300
3	Hỗ trợ tiền ăn cho ĐB không hưởng lương	người	350	120	42,000
4	Nước uống cho ĐB, người dân, BCV	người	350	60	21,000
5	Biên soạn tài liệu	trang	35	45	1,575
6	Thù lao báo cáo viên	buổi	16 buổi	500	8,000
7	Công tác phí cho BTC và báo cáo viên (5 người x 3 ngày)/ 1 lớp x 4 lớp	người	5 người x 3 ngày x 4 lớp	100	6,000

8	Ngủ cho BTC và báo cáo viên (5 người x 2 đêm)/ 1 lớp x 4lớp	phòng	5 người x 2 đêm x 4 lớp	150	6,000
9	Phục vụ hội trường	ngày	8 ngày	300	2,400
10	Thuê âm thanh, ánh sáng, Ma kết trang trí	ngày	8 ngày	1,000	8,000
11	Xăng xe đi lại báo cáo viên	ngày			3,000
<b>IV</b>	<b>Pano, tờ rơi tuyên truyền</b>				<b>29,000</b>
1	Pano tuyên truyền tại 02 xã	cái	2	13,000	26,000
2	Tờ rơi	Tờ	1.000	3	3,000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>200,000</b>